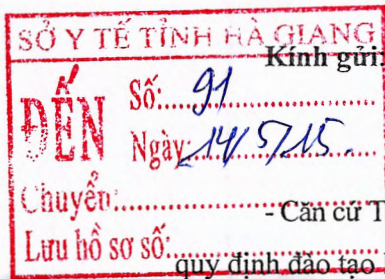


**THÔNG BÁO TUYỂN SINH
ĐẠI HỌC LIÊN THÔNG NĂM 2015**



- Các Sở Y tế

- Các Bệnh viện Trung ương, Ngành, Tỉnh, Huyện, Trung tâm y tế

- Các Trường Đại học, Cao đẳng, Trung cấp y tế

- Căn cứ Thông tư số 55/2012/TT-BGDĐT ngày 25 tháng 12 năm 2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định đào tạo liên thông trình độ cao đẳng, đại học.

- Căn cứ Quyết định số 62/2008/QĐ-BGDĐT ngày 25 tháng 11 năm 2008 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định tuyển sinh đại học, cao đẳng vừa làm vừa học.

- Căn cứ Thông tư số 02/2015/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 02 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế thi THPT Quốc gia;

- Căn cứ Thông tư số 03/2015/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 02 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính qui

- Căn cứ Thông tư 15/2011/TT-BGDĐT ngày 09 tháng 4 năm 2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hình thức vừa làm vừa học ban hành kèm theo Quyết định số 62/2008/QĐ-BGDĐT ngày 25 tháng 11 năm 2008 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

- Căn cứ Công văn số 1915/BYT-K2ĐT ngày 08 tháng 4 năm 2013 của Bộ Y tế về việc hướng dẫn thực hiện một số quy định về đào tạo liên thông trình độ cao đẳng, đại học thuộc khối ngành khoa học sức khỏe.

- Căn cứ Thông tư 08/2015TT-BGDĐT ngày 21 tháng 4 năm 2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của qui định đào tạo liên thông trình độ cao đẳng, đại học ban hành kèm theo Thông tư số 55/2012/TT-BGDĐT ngày 25 tháng 12 năm 2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

- Căn cứ Thông báo số 116/TB-BGDĐT ngày 09/03/2015 của Bộ Giáo dục & Đào tạo về việc thông báo chỉ tiêu tuyển sinh năm 2015;

Trường Đại học Điều dưỡng Nam Định thông báo tuyển sinh đào tạo Đại học liên thông năm 2015 như sau:

I. CHỈ TIÊU TUYỂN SINH

- Tổng chỉ tiêu: 700

+ Đại học liên thông chính qui: 200

+ Đại học liên thông VLVH: 500. Trong đó liên kết đào tạo 250 chỉ tiêu nếu được Bộ GD&ĐT cho phép.

Liên kết đào tạo với trường Cao đẳng y tế Yên Bái 100 chỉ tiêu (50 chỉ tiêu đại học điều dưỡng liên thông từ trung cấp lên đại học, 50 chỉ tiêu đại học điều dưỡng chuyên ngành Phụ sản liên thông từ cao đẳng lên đại học)

Liên kết đào tạo với trường Cao đẳng y tế Phú Thọ 100 chỉ tiêu (50 chỉ tiêu đại học điều dưỡng liên thông từ trung cấp lên đại học, 50 chỉ tiêu đại học điều dưỡng liên thông từ cao đẳng lên đại học)

Liên kết đào tạo với trường Trung cấp y tế Vĩnh Phúc 50 chỉ tiêu đại học điều dưỡng liên thông từ trung cấp lên đại học.

- Ngành đào tạo:

+ **Điều dưỡng đa khoa từ trung cấp Điều dưỡng**

+ **Điều dưỡng chuyên ngành Phụ sản từ trung cấp Hộ sinh**

+ **Điều dưỡng Đa khoa từ cao đẳng Điều dưỡng**

+ **Điều dưỡng chuyên ngành Phụ sản từ cao đẳng Hộ sinh hoặc cao đẳng Điều dưỡng chuyên ngành Phụ sản**

- Nhà trường không tổ chức đào tạo đối với ngành có số thí sinh đăng ký dự thi dưới 30 thí sinh

II. ĐIỀU KIỆN DỰ THI

- **Thí sinh đăng ký dự thi Đại học từ trình độ Trung cấp:** có bằng tốt nghiệp các ngành Điều dưỡng trung cấp, Hộ sinh trung cấp hoặc Y sĩ của các trường đã có báo cáo tự đánh giá và triển khai kiểm định chất lượng theo tiến độ do Bộ Giáo dục & Đào tạo qui định .

- **Thí sinh đăng ký dự thi Đại học từ trình độ Cao đẳng:** có bằng tốt nghiệp các ngành Cao đẳng Điều dưỡng, Cao đẳng Hộ sinh của các trường đã có báo cáo tự đánh giá và triển khai kiểm định chất lượng theo tiến độ do Bộ Giáo dục & Đào tạo qui định.

Đối với những thí sinh đăng ký dự thi không đúng ngành đào tạo phải học bổ sung kiến thức chuyên ngành trước khi dự thi.

III. CHÍNH SÁCH ƯU TIÊN

1. Đại học liên thông chính qui

Theo Quy chế tuyển sinh cao đẳng, đại học hệ chính quy của Bộ Giáo dục và Đào tạo năm 2015 và Công văn số 1915/BYT-K2ĐT của Bộ Y tế về việc hướng dẫn thực hiện một số qui định về đào tạo liên thông trình độ cao đẳng, đại học thuộc khối ngành khoa học sức khỏe.

1.1 Chính sách ưu tiên theo đối tượng

a) Nhóm ưu tiên 1(UT1) gồm các đối tượng:

- **Đối tượng 01:** công dân Việt Nam là người dân tộc thiểu số, có hộ khẩu thường trú tại: Các xã khu vực I,II,III thuộc vùng dân tộc và miền núi giai đoạn 2012-2015 được qui định tại Quyết định số 447/QĐ-UBND ngày 19/9/2013 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban dân tộc; Các xã đặc biệt khó khăn vùng

bãi ngang ven biển và hải đảo giai đoạn 2013-2015 được qui định tại Quyết định số 539/QĐ-TTg ngày 01 tháng 4 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ; Các xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu vào diện đầu tư của chương trình 135 năm 2014 và năm 2015 được qui định tại Quyết định số 2405/QĐ-TTg ngày 10/12/2013 của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 495/QĐ-TTg ngày 08/4/2014 của Thủ tướng Chính phủ điều chỉnh, bổ sung quyết định số 2405/QĐ-TTg ngày 10 tháng 12 năm 2013.

- **Đối tượng 02:** Công nhân trực tiếp sản xuất đã làm việc liên tục 5 năm trở lên, trong đó có ít nhất 2 năm là chiến sĩ thi đua, được cấp tỉnh trở lên công nhận và cấp bằng khen.

- **Đối tượng 03:**

+ Thương binh, bệnh binh, người có “Giấy chứng nhận người được hưởng chính sách như thương binh”;
+ Quân nhân, công an nhân dân tại ngũ được cử đi học có thời gian phục vụ từ 12 tháng trở lên tại khu vực 1;

+ Quân nhân, công an nhân dân tại ngũ được cử đi học có thời gian phục vụ từ 18 tháng trở lên;

+ Quân nhân, công an nhân dân đã xuất ngũ được công nhận hoàn thành nghĩa vụ phục vụ tại ngũ theo qui định;

+ Các đối tượng ưu tiên quy định tại điểm i, k, l, m khoản 1 Điều 2 Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng số 26/2005/PL-UBTVQH11 ngày 29 tháng 6 năm 2005 được sửa đổi, bổ sung theo Pháp lệnh số 04/2012/UBTVQH13 ngày 16 tháng 7 năm 2012.

- **Đối tượng 04:**

+ Con liệt sĩ;

+ Con thương binh bị suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên;

+ Con bệnh binh bị suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên;

+ Con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học có tỷ lệ suy giảm khả năng lao động 81% trở lên

+ Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động 81% trở lên”;

+ Con của Anh hùng lực lượng vũ trang, con của Anh hùng lao động.

+ Người bị dị dạng, dị tật, do hậu quả của chất độc hoá học đang được hưởng trợ cấp hàng tháng là con đẻ của người hoạt động kháng chiến

+ Con của người có công với cách mạng quy định tại điểm a, b, d khoản 1 Điều 2 Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng số 26/2005/PL-UBTVQH11 ngày 29 tháng 6 năm 2005 được sửa đổi, bổ sung theo Pháp lệnh số 04/2012/UBTVQH13 ngày 16 tháng 7 năm 2012;

b) Nhóm ưu tiên 2 (UT2) gồm các đối tượng:

- **Đối tượng 05:**

+ Thanh niên xung phong tập trung được cử đi học

+ Quân nhân, công an nhân dân tại ngũ được cử đi học có thời gian phục vụ dưới 18 tháng không ở khu vực 1.

Thời hạn tối đa được hưởng ưu tiên đối với quân nhân, công an phục viên, xuất ngũ, chuyển ngành dự thi hay đăng ký xét tuyển vào ĐH, CĐ là 18 tháng kể từ ngày ký quyết định xuất ngũ đến ngày dự thi hay đăng ký xét tuyển.

- Đối tượng 06:

+ Công dân Việt Nam là người dân tộc thiểu số có hộ khẩu thường trú ngoài khu vực đã qui định thuộc đối tượng 01;

+ Con thương binh, con bệnh binh, con của người được hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động dưới 81%;

+ Con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học có tỷ lệ suy giảm khả năng lao động dưới 81%;

+ Con của người hoạt động cách mạng, hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù, đày;

+ Con của người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế có giấy chứng nhận được hưởng chế độ ưu tiên theo quy định tại Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09/4/2013 của Chính phủ Quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng;

+ Con của người có công giúp đỡ cách mạng.

- Đối tượng 07:

+ Người khuyết tật nặng có giấy xác nhận khuyết tật của cơ quan có thẩm quyền cấp theo quy định tại Thông tư liên tịch số 37/2012/TTLT-BLĐTBXH-BYT-BTC-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2012 quy định về việc xác định mức độ khuyết tật do Hội đồng xác định mức độ khuyết tật thực hiện;

+ Người lao động ưu tú thuộc tất cả các thành phần kinh tế được từ cấp tỉnh, Bộ trở lên công nhận danh hiệu thợ giỏi, nghệ nhân, được cấp bằng hoặc huy hiệu Lao động sáng tạo của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam hoặc Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh;

+ Giáo viên đã giảng dạy đủ 3 năm trở lên thi vào các ngành sư phạm;

+ Y tá, dược tá, hộ lý, kỹ thuật viên, y sĩ, dược sĩ trung cấp đã công tác đủ 3 năm trở lên thi vào các ngành y, dược.

c) Những đối tượng ưu tiên khác đã được quy định trong các văn bản pháp luật hiện hành sẽ do Bộ trưởng Bộ GDĐT xem xét, quyết định.

d) Người có nhiều diện ưu tiên theo đối tượng chỉ được hưởng một diện ưu tiên cao nhất.

1.2. Chính sách ưu tiên theo khu vực:

a) Thí sinh học liên tục và tốt nghiệp trung học tại khu vực nào thì hưởng ưu tiên theo khu vực đó. Nếu trong 3 năm học trung học có chuyển trường thì thời gian học ở khu vực nào lâu hơn được hưởng ưu tiên theo khu vực đó. Nếu mỗi năm học một trường hoặc nửa thời gian học ở trường này, nửa thời gian học ở trường kia

thì tốt nghiệp ở khu vực nào, hưởng ưu tiên theo khu vực đó. Quy định này áp dụng cho tất cả thí sinh, kể cả thí sinh đã tốt nghiệp từ trước năm thi tuyển sinh.

b) Các trường hợp sau đây được hưởng ưu tiên khu vực theo hộ khẩu thường trú:

- Học sinh các trường phổ thông dân tộc nội trú;
- Học sinh các trường, lớp dự bị ĐH;
- Học sinh các lớp tạo nguồn được mở theo quyết định của các Bộ, cơ quan ngang Bộ hoặc UBND cấp tỉnh;
- Học sinh có hộ khẩu thường trú tại: Các xã khu vực I, II, III thuộc vùng dân tộc và miền núi giai đoạn 2012 - 2015 được quy định tại Quyết định số 447/QĐ-UBND ngày 19/9/2013 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc; Các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo giai đoạn 2013 – 2015 được quy định tại Quyết định số 539/QĐ-TTg ngày 01/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ; Các xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu vào diện đầu tư của Chương trình 135 năm 2014 và năm 2015 được quy định tại Quyết định số 2405/QĐ-TTg ngày 10/12/2013 của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 495/QĐ-TTg ngày 08/04/2014 của Thủ tướng Chính phủ điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 2405/QĐ-TTg ngày 10 tháng 12 năm 2013 nếu học trung học tại địa điểm thuộc huyện, thị xã có các xã trên;
- Quân nhân, công an nhân dân được cử đi dự thi, nếu đóng quân từ 18 tháng trở lên tại khu vực nào thì hưởng ưu tiên theo khu vực đó hoặc theo hộ khẩu thường trú trước khi nhập ngũ, tùy theo khu vực nào có mức ưu tiên cao hơn; nếu dưới 18 tháng thì hưởng ưu tiên khu vực theo hộ khẩu thường trú trước khi nhập ngũ.

2. Đại học liên thông VL VH

Theo Quyết định 62/2008/QĐ-BGDĐT ngày 25 tháng 11 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc Ban hành qui chế tuyển sinh đại học và cao đẳng hình thức vừa làm vừa học và Thông tư 15/2011/TT-BGDĐT ngày 09 tháng 4 năm 2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Qui chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hình thức vừa làm vừa học ban hành kèm theo Quyết định số 62/2008/QĐ-BGDĐT ngày 25 tháng 11 năm 2008 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2.1. Chính sách ưu tiên theo đối tượng

a) Nhóm ưu tiên 1(UT1) gồm các đối tượng:

- **Đối tượng 01:** công dân Việt Nam có cha hoặc mẹ là người dân tộc thiểu số.
- **Đối tượng 02:** người làm việc liên tục 60 tháng trở lên, trong đó có ít nhất 2 năm là chiến sĩ thi đua, được cấp tỉnh trở lên công nhận và cấp bằng khen.
- **Đối tượng 03:**
 - + Người lao động thuộc tất cả các thành phần kinh tế được từ cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, bộ trở lên công nhận danh hiệu thợ giỏi, nghệ nhân, người được cấp bằng hoặc huy hiệu Lao động sáng tạo của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam hoặc Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh;
 - + Người làm việc đủ 36 tháng trở lên trong ngành y tế, sư phạm thi đúng ngành đã được đào tạo, các ngành nghề khác đủ 60 tháng trở lên.

- Đối tượng 04:

+ Thương binh, bệnh binh, người được hưởng chính sách như thương binh;
+ Quân nhân, công an nhân dân tại ngũ được cử đi học có thời gian phục vụ từ 12 tháng trở lên tại khu vực 1;

+ Quân nhân, công an nhân dân tại ngũ được cử đi học có thời gian phục vụ từ 18 tháng trở lên;

+ Quân nhân, công an nhân dân hoàn thành nghĩa vụ đã xuất ngũ có thời gian phục vụ từ 18 tháng trở lên;

- Đối tượng 05:

+ Con liệt sĩ; con thương binh hoặc con bệnh binh mất sức lao động 81% trở lên;

+ Con của người được hưởng chính sách như thương binh mất sức lao động 81% trở lên;

+ Con của Bà mẹ Việt Nam Anh hùng, con của Anh hùng lực lượng vũ trang, con của Anh hùng lao động;

+ Con của người hoạt động cách mạng trước tổng khởi nghĩa 19/8/1945;

+ Con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học được ủy ban nhân dân cấp tỉnh công nhận bị dị dạng, dị tật, suy giảm khả năng tự lực trong sinh hoạt, học tập do hậu quả của chất độc hoá học;

+ Công nhân viên chức có thời gian làm việc liên tục từ 24 tháng trở lên tại khu vực 1.

b) Nhóm ưu tiên 2 (UT2) gồm các đối tượng:

- Đối tượng 06:

+ Thanh niên xung phong tập trung được cử đi học;

+ Quân nhân, công an nhân dân tại ngũ được cử đi học có thời gian phục vụ dưới 18 tháng không ở khu vực 1;

+ Công nhân viên chức có thời gian làm việc liên tục từ 24 tháng trở lên không ở khu vực 1.

- Đối tượng 07:

+ Con thương binh hoặc con bệnh binh mất sức lao động dưới 81%;

+ Con của người được hưởng chính sách như thương binh mất sức lao động dưới 81%;

Thời hạn tối đa được hưởng ưu tiên đối với quân nhân, công an phục viên, xuất ngũ, chuyển ngành dự thi là 18 tháng kể từ ngày ký quyết định xuất ngũ đến ngày dự thi.

Người có nhiều diện ưu tiên theo đối tượng chỉ được hưởng một diện ưu tiên cao nhất.

1.2. Chính sách ưu tiên theo khu vực:

Ưu tiên khu vực được xác định theo nơi làm việc hoặc theo nơi học và tốt nghiệp trung học:

- Người có thời gian làm việc liên tục từ 24 tháng trở lên tính đến ngày nộp hồ sơ đăng ký dự thi tại khu vực nào thì hưởng ưu tiên theo khu vực đó hoặc theo nơi học và tốt nghiệp trung học trước khi đi làm việc, tùy theo khu vực nào có mức ưu tiên theo khu vực cao hơn.

- Người học liên tục và tốt nghiệp trung học tại khu vực nào thì hưởng ưu tiên theo khu vực đó. Nếu trong 3 năm học trung học có chuyển trường thì thời gian học ở khu vực nào lâu hơn được hưởng ưu tiên

theo khu vực đó. Nếu mỗi năm học một trường hoặc nửa thời gian học ở trường này, nửa thời gian học ở trường kia thì tốt nghiệp ở khu vực nào, hưởng ưu tiên theo khu vực đó

IV. ĐIỀU KIỆN TRÚNG TUYỂN:

1. Thí sinh dự thi đủ số môn qui định

2. Điểm mỗi môn thi phải đạt từ 5 điểm trở lên theo thang điểm 10

3. Đạt điểm trúng tuyển do trường qui định cho từng hình thức và ngành đào tạo

V. HỒ SƠ ĐĂNG KÝ DỰ THI

1. Hồ sơ dự tuyển chung (theo mẫu của Trường)

- Phiếu đăng ký dự thi có xác nhận của chính quyền địa phương hoặc cơ quan nơi thí sinh đang làm việc (đối với thí sinh đang làm việc).
- Bản sao hợp pháp Bằng tốt nghiệp và bảng điểm Cao đẳng hoặc Trung cấp.
- Bản sao hợp pháp Bằng tốt nghiệp trung học phổ thông hoặc tương đương.
- Giấy chứng nhận đã học bổ sung kiến thức chuyên ngành (đối với các thí sinh đăng ký dự thi không đúng chuyên ngành đào tạo đã tốt nghiệp)
- Bản sao hợp pháp giấy khai sinh.
- Bản sao hợp pháp hợp đồng làm việc kèm theo sổ đóng bảo hiểm hoặc quyết định tuyển dụng (đối với thí sinh có thâm niên công tác từ 36 tháng trở lên).
- Giấy chứng nhận đủ sức khoẻ để học tập do cơ sở khám chữa bệnh có thẩm quyền cấp.
- Bản sao hợp lệ giấy chứng nhận đối tượng ưu tiên (nếu có)
- Bốn ảnh cỡ 4x6, ảnh chụp không quá 6 tháng. Mặt sau ảnh ghi họ tên, ngày sinh, nơi sinh.
- Hai phong bì dán tem thư và ghi đầy đủ họ tên, địa chỉ, điện thoại liên hệ của thí sinh.
- Bản sao hợp pháp học bạ tốt nghiệp THPT (đối với những thí sinh đăng ký dự thi đại học liên thông chính qui hoặc đăng ký dự thi đại học liên thông VLVH ưu tiên khu vực theo nơi học và tốt nghiệp trung học)

VI. TỔ CHỨC THI

1. Các môn thi: 3 môn

Môn cơ bản: **Toán học**

Môn cơ sở ngành: **Giải phẫu - Sinh lý**

Môn chuyên ngành: đề thi tổng hợp 4 môn: **Điều dưỡng cơ bản; Điều dưỡng Nội;
Điều dưỡng Ngoại và Điều dưỡng Sản**

2. Kế hoạch tuyển sinh:

- Thời gian nhận hồ sơ: từ 01/6/2015 đến hết ngày 30/6/2015
- Nơi nhận hồ sơ: Phòng Hội thảo 1, Tầng 1 khu nhà 9 tầng Trường ĐH ĐD Nam Định
- Thời gian ôn thi và học bổ sung kiến thức: từ 01/7/2015 đến 31/7/2015
- Thời gian thi tuyển sinh: 15 - 16 tháng 8 năm 2015

3. Lệ phí:

- Lệ phí hồ sơ + lệ phí thi: 105.000đ
- Lệ phí ôn thi: 500.000đ/môn/thí sinh
- Lệ phí học bổ sung kiến thức: 2.000.000đ/thí sinh

Chi tiết, liên hệ phòng Đào tạo Đại học, Trường Đại học Điều dưỡng Nam Định.

Địa chỉ: Số 257 Hàn Thuyên-Tp Nam Định Điện thoại: 0350.3643669

Website: www.ndun.edu.vn Email: daotao@ndun.edu.vn

Ghi chú:

- Hồ sơ chỉ nhận khi đã đầy đủ và không trả lại. Không nhận qua đường bưu điện. Các bản sao văn bằng phải có công chứng không quá 6 tháng.
- Thí sinh phải mang theo văn bằng bản gốc để cơ sở đào tạo đối chiếu khi nộp hồ sơ dự thi.

Kính đề nghị Quý cơ quan phổ biến thông báo này đến các cơ sở trực thuộc để các cán bộ Y tế có nguyện vọng thi tuyển làm các thủ tục cần thiết dự thi kịp thời.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như kính gửi
- Lưu ĐT ĐH, HCTH

